TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TS **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:30/2019/QĐST-HNGĐ	*TS, ngày 05 tháng 3 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số:12/2018/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Đinh Công O**, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Xóm L, xã XS, huyện TS, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Chị **Trần Thị C**, sinh năm 1978;

Địa chỉ: Xóm T, xã XĐ, huyện TS, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Đinh Công O và chị Trần Thị C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Đinh Công O và chị Trần Thị C xác nhận vợ chồng một con chung Đinh Thị T1, sinh ngày 16/5/2001.

Khi ly hôn chị C trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đinh Thị T1 kể từ tháng 02 năm 2019 đến khi thành niên, lao động tự túc được, anh O không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung nhưng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ và công sức đóng góp: Anh O; chị C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Đinh Công O được miễn án phí theo thông báo số 06/TB-TA ngày 05/12/2018 của Tòa án nhân huyện TS, tỉnh Phú Thọ. Chị Trần Thị C phải chịu 75.000^{đ} (bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng, nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7,7a và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện TS;
- Chị cục THA huyện TS;
- UBND xã XS, huyện TS;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đinh Văn Chí